

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: **214** /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bình Phước, ngày 08 tháng 7 năm 2022*

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Tình hình ước thực hiện ngân sách 6 tháng đầu năm  
và dự kiến điều chỉnh dự toán thu, chi NSNN năm 2022**

**A. KẾT QUẢ ƯỚC THỰC HIỆN DỰ TOÁN 6 THÁNG ĐẦU NĂM**

**I. Thu ngân sách Nhà nước:**

Tổng thu ngân sách nhà nước phát sinh trên địa bàn: 7.250 tỷ đồng, bằng 60% dự toán Bộ Tài chính giao, đạt 55% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm, tăng 7% so với cùng kỳ.

Trong đó:

**1. Thu nội địa:** 6.725 tỷ đồng, bằng 61% dự toán Bộ Tài chính giao, đạt 56% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm, tăng 11% so với cùng kỳ.

Một số khoản thu chiếm tỷ trọng lớn đạt kết quả như sau:

a) Thu từ doanh nghiệp Trung ương: 260 tỷ đồng, bằng 54% dự toán Bộ Tài chính giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm, giảm 7% so với cùng kỳ.

b) Thu từ doanh nghiệp địa phương: 340 tỷ đồng, bằng 81% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 77% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm và dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm, tăng 53% so với cùng kỳ.

c) Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 420 tỷ đồng, bằng 60% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 55% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm, giảm 29% so với cùng kỳ.

d) Thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh: 910 tỷ đồng, bằng 58% dự toán Bộ Tài chính giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm, tăng 2% so với cùng kỳ.

d) Thu lệ phí trước bạ: 400 tỷ đồng, bằng 82% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 78% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm, tăng 14% so với cùng kỳ.

e) Thu thuế thu nhập cá nhân: 750 tỷ đồng, bằng 125% dự toán Bộ Tài chính giao, đạt 114% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm, tăng 39% so với cùng kỳ.

f) Thu thuế bảo vệ môi trường: 105 tỷ đồng, bằng 50% dự toán Bộ Tài chính giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm, giảm 9% so với cùng kỳ.

g) Thu phí, lệ phí: 80 tỷ đồng, bằng 60% dự toán Bộ Tài chính giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm, tăng 2% so với cùng kỳ.

h) Thu tiền sử dụng đất: 1.943 tỷ đồng, bằng 41% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 37% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm, tăng 1% so với cùng kỳ.

i) Thu tiền thuê đất: 830 tỷ đồng, bằng 137% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 103% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm, tăng 197% so với cùng kỳ.

k) Thu khác ngân sách: 130 tỷ đồng, bằng 62% dự toán Bộ Tài chính giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm, tăng 34% so với cùng kỳ.

m) Thu xổ số kiến thiết: 480 tỷ đồng, bằng 59% dự toán Bộ Tài chính giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm, giảm 21% so với cùng kỳ.

n) Thu cấp quyền khai thác khoáng sản: 70 tỷ đồng, bằng 113% dự toán Bộ Tài chính giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm, giảm 4% so với cùng kỳ.

**2. Thu từ Hải quan:** 520 tỷ đồng, bằng 45% dự toán Bộ Tài chính giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm, tăng 27% so với cùng kỳ.

**3. Các khoản ghi thu quản lý qua ngân sách:** 5 tỷ đồng, tăng 26% so với cùng kỳ.

## **II. Chi ngân sách địa phương:**

Tổng chi ngân sách địa phương: 8.179 tỷ đồng, bằng 56% dự toán Bộ Tài chính và đạt 52% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm và tăng 14% so với cùng kỳ.

Trong đó:

**1. Chi đầu tư phát triển** (bao gồm chi quyết toán các công trình, dự án các năm trước): 4.170 tỷ đồng.

*Trong đó, giải ngân từ kế hoạch vốn giao năm 2022 thực hiện 5 tháng: 1.367 tỷ đồng, ước thực hiện 6 tháng: 2.188 tỷ đồng, đạt 30% kế hoạch vốn HĐND tỉnh thông qua đầu năm.*

**2. Chi thường xuyên:** 3.914 tỷ đồng, bằng 56% dự toán Bộ Tài chính, đạt 50% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm và tăng 33% so với cùng kỳ.

Một số khoản chi lớn đạt kết quả như sau:

a) Chi sự nghiệp kinh tế: 940 tỷ đồng, đạt 49% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm và tăng 119% so với cùng kỳ.

b) Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 1.561 tỷ đồng, đạt 50% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm và tăng 34% so với cùng kỳ.

c) Chi sự nghiệp y tế: 282 tỷ đồng, đạt 50% so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm và giảm 7% so với cùng kỳ.

d) Chi sự nghiệp văn hóa du lịch và thể thao: 79 tỷ đồng, đạt 50% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm và tăng 39% so với cùng kỳ.

e) Chi sự nghiệp phát thanh - truyền hình: 64 tỷ đồng, đạt 50% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm và tăng 102% so với cùng kỳ.

f) Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: 18 tỷ đồng, đạt 74% dự toán HĐND tỉnh thông qua và tăng 11% so với cùng kỳ.

g) Chi đảm bảo xã hội: 142 tỷ đồng, đạt 50% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm và tăng 24% so với cùng kỳ.

h) Chi quản lý hành chính: 614 tỷ đồng, đạt 50% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm và tăng 7% so với cùng kỳ.

i) Chi an ninh-quốc phòng: 281 tỷ đồng, đạt 55% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm và giảm 20% so với cùng kỳ.

**3. Chi dự phòng ngân sách:** 90 tỷ đồng, đạt 19% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

**4. Các khoản chi quản lý qua ngân sách:** 5 tỷ đồng, tăng 26% so với cùng kỳ.

(*Nguyên nhân các khoản thu, chi NSNN ước thực hiện 6 tháng so với dự toán HĐND tỉnh giao đầu năm và so với cùng kỳ đã được báo cáo, làm rõ tại Báo cáo số 201 /BC-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

### B. DỰ KIẾN ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN THU - CHI NSNN NĂM 2022

**I. Thu ngân sách:** 14.250 tỷ đồng, bằng 117% dự toán Bộ Tài chính giao, tăng 18% so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm (số tuyệt đối tăng: 1.100 tỷ đồng).

**Trong đó:**

**1. Thu nội địa:** 13.100 tỷ đồng, bằng 119% dự toán Bộ Tài chính giao và bằng 109% dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm (số tuyệt đối tăng: 1.100 tỷ đồng).

#### *- Có 10/15 khoản điều chỉnh tăng thu so với dự toán đầu năm*

Bao gồm:

+ Thu từ doanh nghiệp nhà nước TW: 500 tỷ đồng, tăng 20 tỷ đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

+ Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương: 550 tỷ đồng, tăng 110 tỷ đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

+ Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 850 tỷ đồng, tăng 80 tỷ đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

+ Thu từ công thương nghiệp ngoài quốc doanh: 1.750 tỷ đồng, tăng 170 tỷ đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

+ Lệ phí trước bạ: 650 tỷ đồng, tăng 140 tỷ đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

+ Thu thuế thu nhập cá nhân: 910 tỷ đồng, tăng 250 tỷ đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

+ Thu tiền sử dụng đất: 5.400 tỷ đồng, tăng 100 tỷ đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

+ Thu tiền thuê đất: 1.030 tỷ đồng, tăng 224 tỷ đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

+ Thu cấp quyền khai thác khoáng sản: 78 tỷ đồng, tăng 16 tỷ đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

+ Thu xổ số kiến thiết: 850 tỷ đồng, tăng 30 tỷ đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

#### *- Có 4/15 khoản thu không điều chỉnh so với dự toán đầu năm*



- + Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 8 tỷ đồng.
- + Thu phí, lệ phí: 134 tỷ đồng.
- + Thu khác ngân sách: 210 tỷ đồng.
- + Thu cổ tức, lợi nhuận sau thuế: 10 tỷ đồng.

**- Có 1/15 khoản thu thực hiện điều chỉnh giảm so với dự toán đầu năm:**

Thuế bảo vệ môi trường: 170 tỷ đồng, giảm 40 tỷ đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

**2. Thu từ Hải quan:** 1.150 tỷ đồng, bằng với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

**II. Chi ngân sách địa phương:** Tổng chi ngân sách địa phương dự kiến điều chỉnh cả năm là 18.488 tỷ đồng, bằng 118% so với dự toán HĐND tỉnh đã giao đầu năm.

**Chi tiết các khoản dự kiến điều chỉnh như sau:**

**1. Chi đầu tư phát triển:** 7.481 tỷ 382 triệu đồng, bằng 103% so với dự toán HĐND tỉnh giao đầu năm.

**2. Chi thường xuyên:** 8.802 tỷ 907 triệu đồng, bằng 112% so với dự toán HĐND tỉnh giao đầu năm.

**2.1. Có 8/11 khoản chi thực hiện điều chỉnh tăng:**

Cụ thể:

a) Chi sự nghiệp kinh tế: 2.515 tỷ 194 triệu đồng, tăng 593 tỷ 049 triệu đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

b) Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 3.166 tỷ 882 triệu đồng, tăng 44 tỷ 669 triệu đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

c) Chi sự nghiệp y tế: 583 tỷ 557 triệu đồng, tăng 20 tỷ 384 triệu đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

d) Chi sự nghiệp văn hóa du lịch và thể thao: 158 tỷ 387 triệu đồng, tăng 239 triệu đồng với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

e) Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình: 130 tỷ 797 triệu đồng, tăng 3 tỷ 677 triệu đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

f) Chi đảm bảo xã hội: 378 tỷ 529 triệu đồng, tăng 94 tỷ 516 triệu đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

g) Chi quản lý hành chính: 1.257 tỷ 126 triệu đồng, tăng 28 tỷ 261 triệu đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

h) Chi an ninh quốc phòng địa phương: 417 tỷ 741 triệu đồng, tăng 136 tỷ 777 triệu đồng so với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

**2.2. Có 01/11 khoản chi thực hiện điều chỉnh giảm:**

i) Chi khác ngân sách: 81 tỷ 594 triệu đồng, giảm 1 tỷ 112 triệu đồng với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

**2.3. Có 02/10 khoản chi không thực hiện điều chỉnh:**

k) Chi sự nghiệp môi trường: 88 tỷ 722 triệu đồng, bằng với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

m) Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: 24 tỷ 378 triệu đồng, bằng với dự toán HĐND tỉnh thông qua đầu năm.

**3. Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính:** 01 tỷ đồng, bằng dự toán HĐND tỉnh giao đầu năm.

**4. Chi thực hiện cải cách tiền lương năm:** 1.490 tỷ 785 triệu đồng.

**5. Chi từ nguồn tăng thu cân đối (khối huyện, thị xã):** 122 tỷ 452 triệu đồng.

**6. Dự phòng ngân sách:** 589 tỷ 474 triệu đồng, bằng 3,29% Tổng chi cân đối ngân sách địa phương và tăng 110 tỷ 157 triệu đồng so với dự toán HĐND tỉnh giao đầu năm.

(Theo quy định tại Điều 10 Chương I Luật NSNN năm 2015, mức bố trí dự phòng từ 2% đến 4%).

(Nguyên nhân thực hiện điều chỉnh các khoản thu, chi NSNN năm 2022 đã được báo cáo, làm rõ tại Báo cáo số 201/BC-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

### III. Phần cân đối ngân sách:

**1. Số thu ngân sách địa phương được hưởng:** 12.980 tỷ 170 triệu đồng.

**2. Thu trợ cấp bổ sung từ ngân sách cấp trên:** 4.023 tỷ 225 triệu đồng.

**3. Thu kết dư:** 1.454 tỷ 605 triệu đồng.

**4. Nguồn hỗ trợ từ Thành phố Hồ Chí Minh:** 30 tỷ đồng.

Tổng nguồn thu là **18.488 tỷ đồng**; cân đối với tổng chi **18.488 tỷ đồng**, ngân sách địa phương cân bằng thu-chi.

### C. GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước. Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật NSNN, các Luật thuế sửa đổi, bổ sung và nhiệm vụ thu NSNN theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết HĐND tỉnh bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN. Quản lý thu, chống thất thu, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá, trốn, lậu thuế, phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Phản ánh đến 31/12/2022 số nợ thuế không vượt quá 5% tổng thu ngân sách.

2. Vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa phục hồi và phát triển KTXH, giữ vững ổn định kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, khôi phục và ổn định thị trường lao động, nâng cao thu nhập, đời sống cho người dân; bảo đảm sự đồng bộ, nhất quán, thông suốt, trách nhiệm trong chỉ đạo điều hành của các cấp, các ngành, các địa phương. Tổ chức điều hành chi NSNN năm 2022 theo dự toán, chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả. Các địa phương chủ động sử dụng nguồn dự phòng ngân sách đã được giao để thực hiện chi cho công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn. Trường



hợp, ngân sách địa phương đã sử dụng quá 50% nguồn dự phòng ngân sách để thực hiện cho các nhiệm vụ chi phòng, chống dịch nhưng vẫn chưa đảm bảo nguồn thì tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) về tình hình chi phòng, chống dịch trên địa bàn để tổng hợp báo cáo Chính phủ, Bộ Tài chính theo đúng quy định.

3. Tiếp tục thực hiện lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tạo môi trường đầu tư kinh doanh thực sự thông thoáng, lành mạnh, nâng cao hiệu quả điều hành kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022.

5. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý vốn, tài sản của nhà nước. Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra và thực hiện nghiêm túc các kết luận của cơ quan thanh tra, Kiểm toán Nhà nước, các kết luận và kiến nghị giám sát của HĐND tỉnh.

6. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

7. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp thực hiện bán đấu giá các dự án sử dụng đất để đảm bảo nguồn thanh toán cho các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này. Trong điều hành các địa phương cần căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

(Báo cáo này thay thế Báo cáo số 164/BC-UBND ngày 17/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- TTTU, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính; KH&ĐT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP; các Phòng;
- Lưu: VT, (Quê-06.7).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



Trần Tuệ Hiền